

Bản án số: **43/2020/HS-ST**
Ngày 08/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Tuấn Linh

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Quang

2. Ông Hoàng Văn Hùng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:** Bà Hà Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 12/11/1984 tại huyện huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: thôn L, xã M, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1946 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Vợ: Hoàng Thị Minh H1, sinh năm 1984, con: có 02 con, sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân: Bản án số 01/2010/HSPT ngày 18/01/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Văn Đ 06 tháng tù, phạt tiền 3.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngày 07/7/2010, Nguyễn Văn Đ đã thi hành xong toàn bộ bản án; Bản án số 22/2015/HSST ngày 12/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Nguyễn Văn Đ 07 tháng tù về tội Đánh bạc, phạt tiền 3.000.000 đồng. Ngày 30/9/2017, Nguyễn Văn Đ đã thi hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/02/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị Minh H1, sinh năm 1984; Trú tại: thôn Tân Thắng, xã Tú Thịnh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 28/02/2020 tại trụ sở UBND xã T, huyện Sơn Dương, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Sơn Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ: 03 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, Đ khai là Heroin tàng trữ để sử dụng cho bản thân, 01 xe mô tô biển kiểm soát 22S2 – 0611. Ngày 28/02/2020, xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn Đ kết quả: (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể Đ).

Tại kết luận giám định số 218 ngày 02/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất vón cục màu trắng ngà trong gói thu giữ của Nguyễn Văn Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin (Hêrôin), khối lượng 0,245 gam (*Không thấy hai bốn năm gam*).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận: Nguyễn Văn Đ là người nghiện ma túy từ năm 2019 đến nay, hình thức sử dụng: đốt hít vào cơ thể. Khoảng 16 giờ ngày 28/02/2020, Đ một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22S2 – 0611 (đăng ký xe tên Hoàng Thị Minh H1, sinh năm 1984, trú tại thôn T, xã Tú Th, huyện Sơn Dương, là vợ Đ) đi đến khu vực thôn C, xã T, huyện Sơn Dương để tìm mua heroin về sử dụng. Tại đây Đ gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ), Đ đến và hỏi người này “*anh có heroin không bán cho em năm trăm*”, người đàn ông nói “*Có*”, sau đó người đàn ông này bán cho Đ 03 gói nhỏ heroin đều được gói ngoài bằng tờ giấy trắng có dòng kẻ. Đ cất số heroin vừa mua được vào túi quần đằng sau đang mặc trên người và đi về. Khi Đ đang điều khiển xe đi trên Quốc lộ 37 đến địa phận thôn C, xã T, huyện Sơn Dương thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Sơn Dương phát hiện có biểu hiện nghi vấn và mời về trụ sở UBND xã T làm việc. Tại đây, Tổ công tác đã kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSSD, ngày 17/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Nguyễn Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/02/2020.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết việc xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có ý kiến tham gia tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Minh H đã nhận lại chiếc xe mô tô biên kiểm soát 22S2 – 0611 và không có ý kiến, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 28/02/2020, tại thôn C, xã T, huyện Sơn Dương, Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 12/11/1984, trú tại thôn L, xã M, huyện Sơn Dương đã có hành vi tàng trữ 0,245 gam (*Không thấy hai bốn năm gam*) Heroin mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến kinh tế của bản thân, ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là ông Nguyễn Ngọc Đ được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba; mẹ đẻ bà Nguyễn Thị H được tặng huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương thu giữ: 01 phong bì bên trong chứa Heroin đã được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của bị cáo và đóng dấu của cơ quan giám định. Hội đồng xét xử thấy rằng đây là vật chứng của vụ án và là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 22S2 – 0611. Cơ quan CQĐT đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Hoàng Thị Minh H (chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán Heroin cho Nguyễn Văn Đ ở khu vực thôn C, xã T, huyện Sơn Dương, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Đ, Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Hoàng Thị Minh H1, không biết Nguyễn Văn Đ sử dụng xe mô tô biển số 22S2 – 0611 để đi sử dụng ma túy nên không đề cập xử lý.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

II. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ **01 (một)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/02/2020.

III. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa heroin (đã giám định). Bên ngoài, mặt sau có dấu của cơ quan giám định và chữ ký của Nguyễn Văn Đ.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2020 giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

IV. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã M;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

